

Số: /BC- UBND

Đức Phổ, ngày tháng 9 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả triển khai thực hiện về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số 9 tháng đầu năm 2025

Thực hiện Công văn số 1464/SKHCN-KH&ĐMST ngày 09/8/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị báo cáo kết quả khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số 9 tháng đầu năm 2025 để phục vụ phiên họp thứ II của Ban chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ngãi; UBND phường Đức Phổ báo cáo kết quả khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số 9 tháng đầu năm 2025, cụ thể như sau:

I. Kết quả công tác về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành

- Công tác tổ chức quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm của công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị về nhận thức đầy đủ tầm quan trọng các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

UBND phường đã triển khai, quán triệt và thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch 359-KH/TU ngày 29/04/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch hành động số 07-KH/ĐU ngày 22/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị về vai trò, ý nghĩa quan trọng của phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức tuyên truyền lồng ghép nội dung trong các cuộc họp định kỳ. Phát tài liệu, đăng tải thông tin trên bảng tin, Trang thông tin điện tử và nhóm Zalo của phường để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động dễ tiếp cận.

Kiện toàn Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (tại Quyết định số 1059/QĐ-UBND ngày 08/9/2025); thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng phường (tại Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 07/8/2025); thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng tại các tổ dân phố trên địa bàn (tại Quyết định số 584/QĐ-UBND ngày 28/7/2025).

Ban hành các Kế hoạch: số 29/KH-UBND ngày 29/8/2025 về triển khai thực hiện Kế hoạch hành động số 07-KH/ĐU ngày 22/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; số 31/KH-UBND ngày 04/9/2025 triển khai thực hiện Kế hoạch số 09-KH/ĐU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Đức Phổ về triển khai thực hiện Kế hoạch số 05-KH/TU ngày 20/7/2025 và Kế hoạch số 02 KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 03/9/2025 thực hiện Chương trình hành động quốc gia về phát triển và chuyển đổi sang sử dụng nền tảng điện toán đám mây giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn phường; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 29/8/2025 triển khai Phong trào thi đua “Đức Phổ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”; số 24/KH-UBND ngày 27/8/2025 triển khai Phong trào Bình dân học vụ số trên địa bàn phường.

- Sự chủ động, tiên phong trong triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo:

Chủ động quán triệt, phổ biến các chủ trương, nghị quyết, kế hoạch của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt. Tiên phong trong xây dựng và ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; tích cực rà soát, kiện toàn bộ phận chuyên trách, phân công rõ trách nhiệm trong tổ chức thực hiện.

Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính; khuyến khích người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, từng bước hình thành nền hành chính hiện đại, minh bạch.

Khuyến khích và hỗ trợ các mô hình sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ; từng bước áp dụng tiến bộ kỹ thuật vào đời sống, mang lại hiệu quả thiết thực.

- Cụ thể hóa nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của đơn vị:

Đưa nội dung khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo thành nhiệm vụ thường xuyên trong chương trình công tác của UBND phường. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu dùng chung của phường về dân cư, đất đai, kinh tế - xã hội, phục vụ quản lý, điều hành. Khuyến khích, hỗ trợ các hộ nông dân, hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới trong sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi.

Triển khai các mô hình sản xuất sạch, an toàn, thân thiện với môi trường, gắn với tiêu chuẩn OCOP và thương hiệu địa phương. Ứng dụng công nghệ số trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

- *Phát động phong trào thi đua về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của đơn vị:*

Ban hành Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 29/8/2025 triển khai Phong trào thi đua “Đức Phổ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”.

2. Kết quả về hoạt động khoa học, công nghệ

a) Phát triển hạ tầng

Phối hợp, tạo điều kiện để các đơn vị viễn thông xây dựng, phát triển, cung cấp hạ tầng băng rộng chất lượng cao, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu và yêu cầu về kết nối, chia sẻ và xử lý dữ liệu; ưu tiên phát triển tại các cơ quan nhà nước, trường học, bệnh viện, các cụm công nghiệp; tiếp tục nâng cấp mạng di động 4G và phát triển hạ tầng mạng di động 5G.

Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được triển khai; việc gửi, nhận văn bản qua trực liên thông giữa 3 cấp đã được thực hiện; nhiều dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đã đưa vào phục vụ người dân và doanh nghiệp; hệ thống Hội nghị trực tuyến đã được đầu tư thông suốt từ Trung ương xuống các phường bước đầu phát huy hiệu quả. Trung tâm Phục vụ hành chính công được trang bị đầy đủ trang thiết bị cần thiết, phục vụ tốt việc giải quyết công việc nhanh gọn, chính xác, tạo dựng được niềm tin trong Nhân dân và các tổ chức, doanh nghiệp.

Khai thác sử dụng Kho dữ liệu số dùng chung của tỉnh; triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) và kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

100% các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường được trang bị đầy đủ máy tính, mạng internet phục vụ công việc chuyên môn và giải quyết thủ tục hành chính phục vụ Nhân dân. Triển khai thực hiện đo kiểm chất lượng dịch vụ Internet cố định cài đặt và sử dụng ứng dụng i-Speed trên điện thoại thiết bị di động đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong toàn phường.

b) Phát triển nguồn lực

Cán bộ, công chức phường được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

80% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông. Phát huy hiệu quả 25 tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn phường, góp phần vào thành công trong công tác chuyển đổi số.

c) Phát triển chuyển đổi số

- Công tác triển khai thực hiện Đề án 06 đạt những kết quả quan trọng, làm nền tảng cho việc thực hiện chuyển đổi số. Tính đến 17/9/2025, đã cấp trên căn

cước công dân trên 14 tuổi 33.099/33.174 CCCD, đạt 99,77%; thu nhận định danh điện tử trên 14 tuổi 28.236/33.174, đạt 85,11%; Kích hoạt định danh điện tử 26.043/27.486, đạt 94.75%.

- Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phát triển Chính phủ số: Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho công dân theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

+ Tỷ lệ hồ sơ được số hóa thành phần hồ sơ khi tiếp nhận đạt tỷ lệ 99,83% (1.769/1.772 hồ sơ) so với tổng hồ sơ được tiếp nhận trong kỳ.

+ Tỷ lệ hồ sơ đã số hóa kết quả giải quyết đạt tỷ lệ 95,54% (1.500/1.570 hồ sơ) so với tổng số hồ sơ đã được giải quyết trong kỳ.

+ Tỷ lệ hồ sơ chưa số hóa kết quả giải quyết 2,61%, tỷ lệ hồ sơ không số hóa kết quả giải quyết 1,85%.

+ Số hồ sơ có kết quả lưu vào kho quản lý dữ liệu điện tử: 855 hồ sơ.

- Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC:

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 1.866 hồ sơ; kỳ trước chuyển qua (UBND thị xã cũ): 78 hồ sơ; tiếp nhận mới: 1.788 hồ sơ.

+ Tổng số hồ sơ đã giải quyết: 1.639 hồ sơ, trong đó trả kết quả trước hạn: 1.609 hồ sơ, đạt tỷ lệ 98,17%; quá hạn: 30 hồ sơ (trong đó có 14 hồ sơ UBND thị xã cũ chuyển qua), chiếm tỷ lệ 1,83%.

+ Tổng số hồ sơ đang giải quyết: 196 hồ sơ (trong đó hồ sơ còn trong hạn 120 hồ sơ, quá hạn 76 hồ sơ (từ thị xã Đức Phổ cũ chuyển qua 56 hồ sơ).

+ Tổng số hồ sơ rút: 31 hồ sơ.

- 100% các cơ sở y tế triển khai và sử dụng phần mềm quản lý y tế như: phần mềm khám chữa bệnh; thông tuyến bảo hiểm y tế và gửi dữ liệu khám chữa bệnh lên cổng giám định bảo hiểm xã hội (BHXH); quản lý dân số, kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản; quản lý bệnh truyền nhiễm; tiêm chủng,... các Chương trình y tế theo Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/8/2020 của Bộ Y tế.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký và quản lý hộ tịch. Thực hiện khai thác, sử dụng dữ liệu hộ tịch (dữ liệu hộ tịch đã được số hoá theo Nghị định 158/NĐ-CP) trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và phần mềm quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp.

- Thực hiện chứng thực điện tử trên cổng dịch vụ công quốc gia, thực hiện có hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ về thực hiện liên thông 2 nhóm thủ tục hành chính là khai sinh và khai tử.

- Tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

- Sử dụng Hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu ngành giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng, triển khai tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn>; cập nhật, khai thác dữ liệu giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

3. Kết quả về hoạt động Đổi mới sáng tạo

UBND phường triển khai thực hiện Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 20/6/2025 tổ chức Tuần lễ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi năm 2025 của UBND tỉnh; đồng thời ban hành Kế hoạch phát động 30 ngày triển khai Bình dân học vụ số. Tăng cường hoạt động tuyên truyền, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo.

II. Kết quả công tác chuyển đổi số

1. Thể chế số

Ban hành các Kế hoạch: số 23/KH-UBND ngày 27/8/2025 về chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn phường Đức Phổ; số 26/KH-UBND ngày 29/8/2025 triển khai Phong trào thi đua “Đức Phổ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”; số 24/KH-UBND ngày 27/8/2025 triển khai Phong trào Bình dân học vụ số trên địa bàn phường; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 03/9/2025 thực hiện Chương trình hành động quốc gia về phát triển và chuyển đổi sang sử dụng nền tảng điện toán đám mây giai đoạn 2025 - 2030 trên địa bàn phường.

2. Chính quyền số

- Kết quả triển khai sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung trên địa bàn tỉnh: Hệ thống quản lý văn bản điều hành, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, hệ thống thông tin báo cáo; Cổng/trang thông tin điện tử...

Cập nhật, chia sẻ trên hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống quản lý văn bản chỉ đạo điều hành (iOffice), hệ thống kiểm soát TTHC, hệ thống giải quyết TTHC, hệ thống dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống quản lý Tư pháp - Hộ tịch,... Trang thông tin điện tử của phường được cung cấp đầy đủ thông tin và hoạt động hiệu quả.

- Kết quả triển khai sử dụng chữ ký số, ký số trên môi trường mạng:

100% các cơ quan, đơn vị được cấp chứng thư chữ ký số và mail công vụ để phục vụ nhiệm vụ chuyên môn. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường đã thực hiện ký số theo quy định. Tổng số chứng thư số đã cấp cho cán bộ, công chức: 20 chứng thư số. Việc triển khai chứng thực điện tử và chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử được thực hiện tốt. 100% văn bản điện tử được ký số (*trừ văn bản mật*).

- Kết quả đầu tư, trang thiết bị công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ hoạt động cơ quan nhà nước.

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả việc kết nối với các nền tảng số quốc gia như: Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu, định danh và xác thực điện tử, Nền tảng hỗ trợ điều tra số,...; phát triển cơ sở dữ liệu mở và thực hiện mở dữ liệu phục vụ người dân, doanh nghiệp và phát triển kinh tế - xã hội; ứng dụng

mạnh mẽ dữ liệu số trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ cơ quan nhà nước và giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp. Hệ thống Hội nghị trực tuyến của phường hoạt động thường xuyên, phục vụ các Hội nghị và các lớp tập huấn của phường. Nâng cấp đường truyền Internet tốc độ cao, bảo đảm phục vụ hoạt động của UBND phường.

- Kết quả về công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng.

Triển khai thực hiện phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với Hệ thống mạng LAN theo quy định tại Điều 25, 26 và 27 của Luật An toàn thông tin mạng.

Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về an toàn, an ninh mạng do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, vận hành tốt hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn phường.

Đã triển khai cài đặt, sử dụng phần mềm diệt virus có bản quyền BKAV với trên 33 máy vi tính của cán bộ, công chức thông qua Hệ thống giám sát mã độc tập trung tỉnh Quảng Ngãi (SOC) nhằm giảm thiểu tấn công mạng, hỗ trợ giám sát an toàn thông tin cho hệ thống thông tin.

Thường xuyên tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn cảnh giác với các hình thức lừa đảo trên môi trường mạng; không đăng, chia sẻ những nội dung cổ xúy, kích động, tin xấu, độc hại nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; giữ vững chủ quyền quốc gia trên không gian mạng.

3. Kinh tế số

Tăng cường hỗ trợ và đẩy nhanh tiến độ chuyển đổi số trong các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa để nâng cao năng lực cạnh tranh. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tham gia vào mô hình “kinh tế chia sẻ”, cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, các sàn thương mại điện tử.

Thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về quản lý, phát triển hoạt động bưu chính theo Luật Bưu chính; trên địa bàn phường các doanh nghiệp đã đầu tư phát triển hạ tầng bưu chính mạnh mẽ rộng khắp và chú trọng ứng dụng công nghệ hiện đại, đảm bảo cung cấp các loại hình dịch vụ bưu chính là những dịch vụ chuyển phát hàng hóa như: Giao hàng tiết kiệm, Viettel Post, J&T, Super Ship,... đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, góp phần nâng cao đời sống Nhân dân. Hiện nay, trên địa bàn phường có 3 điểm phục vụ; trong đó, có 01 bưu cục Đức Phổ và 2 bưu điện văn hóa Phổ Vinh, Phổ Ninh đang hoạt động tốt.

Tiếp tục thực hiện nhiều mô hình “Tuyến đường thanh toán không dùng tiền mặt”, mô hình “Điểm dịch vụ công trực tuyến”, mô hình “Khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip thay thế thẻ BHYT”, mô hình “Hỗ trợ Doanh nghiệp, người dân nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ

hành chính công phường được nhân rộng; nhiều trục đường chính của phường được triển khai mã QR Code, hướng dẫn cài đặt các App ngân hàng để thực hiện các giao dịch thanh toán thông qua các phương thức không dùng tiền mặt như thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ, ví điện tử chuyển khoản trực tuyến hoặc thông qua các ứng dụng di động.

Triển khai chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt cho đối tượng BTXH, người có công (1781/2082 đối tượng BTXH; 947/1373 người có công).

Đẩy mạnh Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp hiện diện trực tuyến tin cậy, an toàn với các dịch vụ số sử dụng tên miền quốc gia “.vn” trên địa bàn phường.

4. Xã hội số

Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và hỗ trợ người dân khai thác, sử dụng các dịch vụ số để tương tác với chính quyền, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tham gia các hoạt động thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt, nâng cao kỹ năng tương tác trên môi trường số an toàn. Triển khai tới người dân tham gia các lớp Bình dân học vụ số tại nền tảng bình dân học vụ số: <https://binhdanhocvuso.gov.vn>. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường đã được cấp tài khoản định danh điện tử cho cơ quan, đơn vị.

Thành lập Tổ công nghệ số cộng phường và 25 Tổ công nghệ số cộng đồng tại 25 tổ dân phố đảm bảo thành phần theo quy định. Ban hành Công văn số 321/UBND-VHXXH ngày 21/8/2025 triển khai cài đặt sử dụng ứng dụng trên nền tảng di động phục vụ người dân và doanh nghiệp (C-Quangngai); Ứng dụng VNeID; sổ sức khỏe điện tử đến cán bộ, công chức và người dân. Tuyên truyền, hướng dẫn người dân mở tài khoản thanh toán điện tử và thanh toán trực tuyến như: Viettel money, VNPT money, Momo, Agribank...

III. Thuận lợi, hạn chế, nguyên nhân

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của cấp ủy Đảng, sự vào cuộc tích cực của chính quyền địa phương cùng sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể, công tác chuyển đổi số trên địa bàn phường đã được triển khai đồng bộ, góp phần quan trọng trong cải cách hành chính, giúp đơn giản hóa thủ tục, nâng cao tính minh bạch, tăng cường trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, tạo điều kiện để người dân và doanh nghiệp tiếp cận dịch vụ nhanh chóng, thuận tiện, tiết kiệm thời gian, chi phí và hạn chế sai sót trong quá trình thực hiện. Việc đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số cũng góp phần cải thiện đời sống Nhân dân, nâng cao chất lượng dịch vụ công, đồng thời hỗ trợ hiệu quả trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt thường ngày.

2. Hạn chế và nguyên nhân

Tỷ lệ người dân thực hiện các thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến chưa đạt yêu cầu, một số người dân chưa trang bị điện thoại thông minh nên việc kích hoạt và sử dụng ứng dụng VNeID còn hạn chế.

Nguồn kinh phí đầu tư, phát triển CNTT phục vụ cho chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn còn ít so với yêu cầu; nguồn hỗ trợ của tỉnh, của Trung ương cho địa phương còn hạn chế nên chưa đủ nguồn lực để triển khai thực hiện so với yêu cầu đặt ra.

Nguồn nhân lực về công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số thiếu nên việc tham mưu trong công tác chuyển đổi số hiệu quả chưa cao, khó khăn trong việc triển khai các giải pháp chuyển đổi số. Nguồn lực đầu tư cho khoa học, công nghệ chưa đồng bộ, còn hạn chế.

Quy mô, tiềm lực, trình độ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo còn hạn chế; nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo chưa có bước đột phá; hạ tầng công nghệ số chưa được đầu tư đầy đủ, đồng bộ.

IV. Nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

2. Thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực số của cán bộ, công chức để triển khai thành công nhiệm vụ chuyển đổi số của phường. Tăng cường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

3. Tiếp tục chỉ đạo, quán triệt, cụ thể hóa mục tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

4. Tăng cường phối hợp giữa các sở, ban, ngành trong triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ. Huy động các nguồn lực xã hội, đẩy mạnh hợp tác trong và ngoài phường để phát triển đổi mới sáng tạo.

5. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số đến người dân, doanh nghiệp.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cải cách hành chính, giáo dục, y tế, sản xuất và dịch vụ.

7. Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

V. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị UBND tỉnh quan tâm bố trí kinh phí cho công tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số 9 tháng đầu năm 2025. UBND phường Đức Phổ kính báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh;
- CT, các PCT UBND phường;
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Văn phòng: Chánh, PCVP;
- Lưu: VT, VHXX_{Hiệp}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Hải